

Bản án số: **01/2021/HS-ST**
Ngày 10-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phan Đình Trọng**
Bà Hà Thị Phương Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Kiều** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Lý Trung Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu N, sinh năm 1971 tại tỉnh Khánh Hòa

Nơi cư trú: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh C và bà Huỳnh Thị S; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Ông Nguyễn Phước Đ, sinh năm 1999 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn NL, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Phước Đ: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn NL, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Đ có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa;

Bà H có mặt tại phiên tòa.

* **Người làm chứng:**

- Em Đ Rao Y P, sinh ngày: 14/4/2004

Địa chỉ: Thôn HL, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Người giám hộ cho Đ Rao Y P là ông Nguyễn Cao H, sinh năm 1966 và bà Đ Rao H R, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn HL, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông H và em P có mặt tại phiên tòa.

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn ST, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Q vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Nguyễn Phước T, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn NL, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/5/2020, ông Nguyễn Văn Q thuê Nguyễn Hữu N, ông Nguyễn Phước Đ và em Đ Rao Y P chở củi tại khu vực rừng trồng (tiểu khu 143) của Công ty Lâm nghiệp Trầm Hương (thuộc xã Khánh Đông, huyện Khánh Vĩnh) cho mình. Thực hiện thỏa thuận, ngày 30/5/2020, N điều khiển xe công nông (loại xe bị đình chỉ tham gia giao thông theo quy định tại Chỉ thị số 1405/CT-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ) cùng với Đ và Y P đến tiểu khu 143 chở củi về cho ông Q được 02 chuyến.

Sáng ngày 31/5/2020 mặc dù đường trơn trượt do đêm trước có mưa nhưng N vẫn tiếp tục điều khiển xe công nông chở Đ và P lên rừng chở củi cho ông Q. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày xe đến lưng chừng dốc, đường trơn trượt nên xe bị tuột dốc. N cố đạp thắng, vào số để xử lý nhưng không được. Do đó, xe bị tuột xuống dốc và lật ngang đè lên người của ông Nguyễn Phước Đ. Hậu quả ông Nguyễn Phước Đ bị tử vong tại chỗ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 250/TT-TTPY ngày 04/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: “Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Phước Đ, sinh năm 1999: Chấn thương sọ não”.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã hỗ trợ bồi thường một phần thiệt hại tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ được:

- 01 chiếc xe công nông kích thước 3,5m x 2m x 0,8m; Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-HS ngày 13/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu N về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại Khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình

sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu N về tội “Vô ý làm chết người” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 128; Điều b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo N mức án tù từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm kể từ ngày tuyên án.

Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về vật chứng vụ án:

- Sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe công nông kích thước 3,5m x 2m x 0,8m;

Bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu N khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng ông Nguyễn Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Hữu N đã phạm tội “Vô ý làm chết người”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc điều khiển phương tiện (xe công nông tự chế) đang bị Nhà nước cấm lưu

thông là vi phạm pháp luật. Việc điều khiển xe công nông trong khu vực đường rừng rẫy, đồi dốc sau khi mưa xe dễ bị trơn trượt dẫn đến bị lật đổ, hậu quả xấu có thể xảy ra đối với người ngồi cùng trên xe. Nhưng do quá tự tin vào khả năng điều khiển xe công nông của mình, bị cáo không thể xử lý được tình huống khi xe bị trượt dốc, lật nghiêng, đè chết người ngồi cùng trên xe là ông Nguyễn Phước Đ. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện hợp pháp người bị hại, được đại diện hợp pháp bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khi áp dụng hình phạt cho bị cáo. Do đó, đối với bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS khi xem xét quyết định hình phạt. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại và bị cáo đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe công nông kích thước 3,5m x 2m x 0,8m.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vô ý làm chết người”. Thời gian thử thách 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Hữu N cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Đông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe công nông kích thước 3,5m x 2m x 0,8m.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu N, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Công an huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền